

SABIC[®] HDPE B4660

POLYETHYLENE MẬT ĐỘ CAO

MÔ TẢ

Loại B4660 là homopolyme Polyethylene mật độ cao có khối lượng phân tử trung bình cho các ứng dụng đúc thổi. Loại nhựa này chủ yếu được thiết kế để phổ biến độ cứng cao, độ bền và khả năng gia công tốt. Những đặc tính độc đáo này đem lại khả năng giảm bớt trọng lượng với độ bền của trên cực tốt. B4660: Phù hợp với các sản phẩm từ sữa và bao bì đựng nước trái cây.

ỨNG DỤNG ĐIỂN HÌNH

Nhựa thuộc Dòng B4660 chủ yếu dùng để đúc thổi các loại chai, lọ cho ngành thực phẩm và đồ uống. Loại B4660AB được đặc biệt khuyến nghị cho các ứng dụng bao bì đựng nước. Các loại nhựa thuộc dòng này được mong đợi đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật của khách hàng về độ nguyên chất, tính lành mạnh và cảm quan. Cũng có thể sử dụng các loại nhựa này trong những bộ phận rỗng có thành mỏng khác và các máy ép đùn mặt nghiêng. Không nên dùng các loại nhựa này để đóng gói những vật liệu tích cực với môi trường như xà phòng, chất tẩy rửa, dầu gội đầu, v.v.

GIÁ TRỊ ĐẶC TÍNH ĐIỂN HÌNH

Sửa đổi vào ngày 04/12/2020

ĐẶC TÍNH	GIÁ TRỊ ĐIỂN HÌNH	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ NGHIỆM
ĐẶC TÍNH POLYME⁽¹⁾			
Chỉ số chảy của nhựa ở 190°C và tải 2,16 kg	0,7	g/10 phút	ASTM D1238
Chỉ số chảy của nhựa ở 190°C và tải 5 kg	2,8	g/10 phút	ISO 1122
Chỉ số chảy của nhựa ở 190°C và tải 21,6 kg	46	g/10 phút	ISO 1122
Mật độ ở 23°C	961	kg/m ³	ASTM D1505
ĐẶC TÍNH CƠ HỌC⁽²⁾			
1% mô-đun cắt tuyến	> 1000	MPa	ASTM D638
Độ bền kéo ở điểm uốn cong	30	MPa	ASTM D638
Độ bền kéo ở điểm gãy	18	MPa	ASTM D638
Độ giãn dài ở điểm gãy	500	%	ASTM D638
Độ bền uốn	28	MPa	ASTM D709
Mô-đun uốn	1100	MPa	ISO 178/1A
Độ bền va đập kiểu Izod	150	J/m	ASTM D256
Độ cứng (Shore D)	66	-	ASTM D2240
ĐẶC TÍNH NHIỆT			
Nhiệt độ hóa mềm Vicat	127	°C	ASTM D1525
Nhiệt độ giòn	< -75	°C	ASTM D746

(1) Giá trị điển hình; không được hiểu là các giới hạn tiêu chuẩn kỹ thuật.

(2) Dựa trên tấm được đúc khuôn.

ĐIỀU KIỆN GIA CÔNG

Các điều kiện gia công điển hình của B4660 là:

Nhiệt độ thùng: 170-200°C

Nhiệt độ nóng chảy: 180-210°C

CÁC QUY ĐỊNH VỀ SỨC KHỎE, AN TOÀN VÀ CHẤT TIẾP XÚC VỚI THỰC PHẨM

Thông tin chi tiết được cung cấp trong Phiếu an toàn hóa chất và/hoặc Tuyên bố thực phẩm tiêu chuẩn liên quan, có thể yêu cầu Thông tin cụ thể bổ sung qua Văn phòng bán hàng tại địa phương của bạn.

BẢO QUẢN VÀ XỬ LÝ

Nhựa polyethylene phải được bảo quản để tránh tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời và/hoặc nhiệt. Nơi bảo quản cũng phải khô ráo và có nhiệt độ bảo quản không quá 50°C. SABIC sẽ không đưa ra bảo đảm đối với các điều kiện bảo quản không tốt có thể làm giảm chất lượng sản phẩm như đổi màu, mùi hôi và sản phẩm hoạt động kém hiệu quả. Nên gia công nhựa PE trong vòng 6 tháng kể từ khi giao hàng.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Mọi giao dịch bán hàng của SABIC, các công ty con và công ty liên kết của SABIC (mỗi tổ chức là một “bên bán”), được thực hiện riêng theo các điều kiện bán hàng tiêu chuẩn của bên bán (có sẵn theo yêu cầu) trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản và được ký thay cho bên bán. Mặc dù thông tin trong tài liệu này được cung cấp một cách thiện chí, BÊN BÁN KHÔNG ĐƯA RA BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM CÁC BẢO ĐẢM VỀ TÍNH THƯƠNG MẠI VÀ VI PHẠM TÀI SẢN TRÍ TUỆ, HOẶC CHỊU BẤT KỲ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ NÀO, TRỰC TIẾP HOẶC GIÁN TIẾP, ĐỐI VỚI HIỆU QUẢ SỬ DỤNG, MỨC ĐỘ THÍCH HỢP HOẶC PHÙ HỢP CỦA QUÁ TRÌNH SỬ DỤNG HOẶC MỤC ĐÍCH CỦA CÁC SẢN PHẨM NÀY TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP ÁP DỤNG. Mỗi khách hàng phải xác định mức độ phù hợp của vật liệu từ bên bán đối với mục đích sử dụng cụ thể của khách hàng thông qua quá trình thử nghiệm và phân tích thích hợp. Không có bất kỳ tuyên bố nào của bên bán về việc có thể sử dụng sản phẩm, dịch vụ hoặc thiết kế được đưa ra nhằm mục đích hoặc cần phải hiểu là để cấp giấy phép theo bất kỳ bằng sáng chế hoặc quyền sở hữu trí tuệ nào khác

TÂN HỢP PHÚ